

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST  
Ngày 27 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C , TỈNH G**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nay Lu Vinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Huy Bắc.

Bà Mai Thị Thanh Hằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thùy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G .

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G tham gia phiên tòa:**  
Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10A/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn C , sinh năm 1982 tại huyện C , tỉnh G .

Nơi cư trú: Thôn Thiên An, xã I , huyện C , tỉnh G .

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm A, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị T , sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Bùi Thị H , sinh năm 1985 và 03 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án, Tiền sự: không.

Ngày 24/01/2022 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Hủy hoại tài sản”, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Võ Đ , sinh năm 1969 tại huyện B , tỉnh Q .

Nơi cư trú: Thôn Thủy Phú, xã I , huyện C , tỉnh G .

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ K và bà Ngô Thị S (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N , sinh năm 1970 và 02 người con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2003).

Tiền án, Tiền sự: không.

Ngày 24/01/2022 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Hủy hoại tài sản”, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Thanh T , sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn Thiên An, xã I , huyện C , tỉnh G . Có mặt.

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Cháu Nguyễn Xuân T , sinh ngày 18/02/2009; Người đại diện: Ông Nguyễn Xuân Hòa và bà Phạm Thị Thúy; Địa chỉ: Thôn Thiên An, xã I , huyện C , tỉnh G . Vắng mặt.

2. Ông Phạm A, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Thiên An, xã I , huyện C , tỉnh G . Có mặt.

3. Chị Huỳnh Thị Bé N , sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Thiên An, xã I , huyện C , tỉnh G . Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

Anh Rmah T , sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Puồi A, xã IaLe, huyện C , tỉnh G . Vắng mặt.

+ *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Siu Thun Phrô – Dân tộc Jrai. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 27/12/2021, Phạm Văn C cùng cháu ruột của mình là Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô đi vào rẫy của gia đình thuộc thôn Thủy Phú, xã I , huyện C , tỉnh G để cắt cỏ (loại cỏ sữa thường cho dê ăn) thì phát hiện có 03 con bò cái, lông màu vàng đã trưởng thành không có người trông coi vào ăn cỏ và ăn cây bắp trong rẫy của gia đình C . Thấy vậy, C cùng T đuổi bắt giữ lại để báo cho chủ bò đến xin lỗi và bồi thường hoa màu nhưng không bắt được. Lúc này, 01 con bò bỏ chạy ra khỏi rẫy nhà C . 02 con bò còn lại (trong đó 01 con bò đang có chửa, trọng lượng 380kg) đi về hướng rẫy tiêu nhà ông Võ Đ (vườn nhà ông Đ giáp ranh với rẫy của gia đình C ) thì C bảo T đến chỗ để xe mô tô lấy 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm, còn C chạy vào chòi rẫy của gia đình lấy 01 chiếc cuốc làm cỏ cán bằng tre dài 1,4m, lưỡi bằng kim loại có chiều rộng 26cm, chiều cao 12cm rồi cùng T đuổi theo 02 con bò này. 02 con bò chạy vào khu vực chuồng nuôi dê của gia đình ông Đ . Thấy ông Đ đang đứng ở gần khu vực chuồng dê nên C nhờ ông Đ phụ giúp bắt giữ bò lại thì ông Đ Đ ý. Do 02 con bò không có dây thừng xỏ mũi nên cả ba người trên không bắt giữ được. Lúc này, ông Đ đi lấy 01 chiếc kèo cắt keo dài 4,6m (cán bằng tre (02 đoạn tre

ghép lại được cột bằng dây thun) dài 4,3m, lưới bằng kim loại (có hình giống chiếc liềm cắt lúa, một đầu quắm) dài 30cm) chạy đến chỗ con bò đang có chữa (trọng lượng 380kg) dùng hai tay cầm chiếc khèo giật 02 cái, 01 cái trúng vào chân trái phía trước con bò làm rách da chảy máu và 01 cái trúng vào phía dưới con bò nhưng ông Đ không nhớ trúng vào đâu. Tiếp đó, ông Đ đưa chiếc khèo trên cho T thì T sử dụng chiếc khèo giật vào chân trái, chân phải phía trước và dưới yếm (cổ) của con bò nêu trên khoảng 02 - 03 cái làm cho chân trái phía trước con bò bị đứt lìa cổ chân (chỉ còn dính da), chân phải và cổ (yếm) bị thương. Sau đó, C hai tay cầm chiếc cuốc nêu trên giơ lên cao bổ xuống lưng bò (gần đuôi bò) 01 cái làm cho con bò bị thương bỏ chạy. Con bò cái đang đứng gần đó cũng chạy theo ra khỏi vườn nhà ông Đ .

Sau khi phát hiện con bò cái lông màu vàng, đang có chữa nêu trên bị thương và bị đứt cổ chân trái phía trước, anh Rmah T là người chăn bò thuê cho gia đình ông Nguyễn Thanh T gọi điện báo sự việc cho gia đình ông Trúc biết. Sau đó, ông Trúc làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Quá trình làm việc, Phạm Văn C , Võ Đ và Nguyễn Xuân T đã khai nhận hành vi của mình, Đ thời Phạm Văn C và Võ Đ đã giao nộp chiếc cuốc làm cỏ và chiếc khèo cắt keo nêu trên cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định. Quá trình điều tra còn xác định diện tích 1,5m<sup>2</sup> cỏ sữa (loại cỏ cho dê ăn) được trồng 02 tháng của gia đình ông Võ Đ và 15 cây bắp nếp được trồng 45 ngày đang có quả của gia đình chị Huỳnh Thị Bé N bị thiệt hại do bò ăn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thực tế của 01 con bò cái, lông màu vàng có tuổi đời 04 năm (Bò đang có chữa) là loại bò thịt có trọng lượng 380kg là 14.440.000 Đ .

Tại Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thực tế của diện tích 1,5m<sup>2</sup> cỏ sữa được trồng cho dê ăn (cỏ được trồng 02 tháng) là 115.000 Đ .

Tại Kết luận định giá tài sản số 19 ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thực tế của 15 cây bắp nếp được trồng 45 ngày đang có quả là 60.000 Đ .

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G đã truy tố bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ về tội “Huỷ hoại tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt mỗi bị cáo với mức án từ 06 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án

sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 con bò cái, lông màu vàng, trọng lượng 380kg (bò đang có chữa), các bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh T nên ông Trúc đã bàn giao con bò trên cho C và Đ nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm mà Nguyễn Xuân T đã lấy để đuôi theo 02 con bò, quá trình điều tra xác định T không sử dụng đoạn cây gỗ này để đánh bò và T đã vứt đoạn cây gỗ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không tiến hành xác minh, truy tìm, thu giữ nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối 01 chiếc khèo cắt keo dài 4,6m và 01 chiếc cuốc làm cỏ cán bằng tre dài 1,4m, lưỡi bằng kim loại có chiều rộng 26cm, chiều cao 12cm là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh T số tiền 40.000.000 Đ. Ông Trúc đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc các bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn hối lỗi về việc làm vi phạm pháp luật của mình; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội cho các bị cáo có thời gian, điều kiện cải tạo bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 27/12/2021, tại thôn Thủy Phú, xã I , huyện C , tỉnh G , bị cáo Phạm Văn C cùng với cháu Nguyễn Xuân T phát hiện có 03 con bò không có người trông coi vào ăn cây bắp và cỏ trong rẫy của gia đình. C và T đuổi bắt giữ bò lại nhằm mục đích báo cho chủ sở hữu đến xin lỗi và bồi thường hoa màu nhưng không bắt giữ được bò. C bảo T đi lấy 1 đoạn cây gỗ còn C lấy 01 chiếc cuốc làm cỏ đuổi theo bò. C nhờ Võ Đ phụ giúp bắt bò thì Đ Đ ý. Đ lấy 01 chiếc khèo cắt cỏ khèo trúng con bò và giật mạnh 02 cái, tiếp đó Đ đưa chiếc khèo cho T thì T dùng chiếc khèo, khèo trúng chân và cổ con bò. C cầm cuốc bổ vào lưng con bò. Giá trị tài sản bị thiệt hại là 14.440.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi nghìn Đ ).

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa C cho xã hội.

[3] Về tính chất, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm hại đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án Đồng phạm giản đơn, trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người. Khi được Phạm Văn C khởi xướng thì T và Đ đồng ý ngay. Trong vụ án này, các bị cáo đều có vai trò là người thực hành. Vì vậy xử phạt các bị cáo với mức án ngang nhau là hợp lý.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nguyên nhân các bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại để gia súc gây thiệt hại tài sản người khác. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Xét các bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nguyên nhân các bị cáo phạm tội cũng có lỗi của bị hại, các bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì các bị cáo có đủ các điều kiện cho người kết án phạt tù được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường theo thỏa thuận với bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 con bò cái, lông màu vàng, trọng lượng 380kg (bò đang có chửa), các bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh T nên ông Trúc đã bàn giao con bò trên cho bị cáo C và Đ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm mà Nguyễn Xuân T đã lấy để đuôi theo 02 con bò, quá trình điều tra xác định T không sử dụng đoạn cây gỗ này để đánh bò và T đã vứt đoạn cây gỗ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không truy tìm, thu giữ là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 chiếc khèo cắt keo dài 4,6m và 01 chiếc cuốc làm cỏ là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều làm nông, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là hợp lý.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Xuân T (sinh ngày 18/02/2009) là người tham gia thực hiện hành vi Hủy hoại tài sản vào ngày 27/12/2021 cùng với bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi thì T mới 12 tuổi 10 tháng 09 ngày. Căn cứ vào Điều 12 Bộ luật hình sự thì T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C không khởi tố về hình sự đối với T là đúng pháp luật.

Đối với thiệt hại 1,5m<sup>2</sup> cỏ sữa do bò ăn trị giá 115.000 Đ của gia đình bị cáo Võ Đ và 15 cây bắp nếp do bò ăn trị giá 60.000 Đ của gia đình chị Huỳnh Thị Bé

N, quá trình làm việc, bị cáo Đ và chị Nhỏ không có yêu bồi thường hay bất cứ yêu cầu gì khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C và Võ Đ phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2022).

Xử phạt bị cáo Võ Đ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2022).

Giao các bị cáo Võ Đ và Phạm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã I, huyện C, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Pháp luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc khèo cắt lá keo dài 4,6m (cán được nối bằng dây le quấn bằng dây thun đen) dài 4,3 m, lưỡi bằng kim loại có hình giống chiếc liềm cắt lúa một đầu đại quắm) dài 30 cm; 01 chiếc cuốc làm cỏ, cán bằng le dài 1,4m, lưỡi bằng kim loại có chiều rộng 26 cm, chiều cao 12 cm theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc các bị cáo Võ Đ và Phạm Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử

phúc thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh G ;
- VKS huyện C ;
- Công an huyện C ;
- Chi Cục THS DS huyện C ;
- Sở tư pháp tỉnh G ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nay Lu Vinh**